Trường TH&THCS Vệt Dân
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 13 tháng 1 năm 2025

THỨ	TIẾT	6A	6B	7A	7B	8A	8B	9A	9B	
2	1	HĐTN - Lan	HĐTN - Hằng	HĐTN - Oanh	HĐTN - Huyền	HĐTN - Nga	HĐTN - Vân	HĐTN - Thủy	HĐTN - Linh	
	2	KHTN - Linh	Toán - Thảo	N.Ngữ - Bích	GDTC - Hạnh	Sử - Nga	Toán - Cường	Sử - T.Hoài	GDCD - Hằng	
	3	GDCD - Hằng	KHTN - Linh	GDTC - Hạnh	Văn - Huyền	KHTN Lý - Thảo	Toán - Cường	N.Ngữ - Bích	LS&ĐL- T.**Hoài**, Lan	
	4	Văn - Hằng	KHTN - Linh	LS&ĐL- Lan, **Hoài**	N.Ngữ - Bích	LS&ĐL-**Lan,** Nga	GDTC - Hạnh	Toán - Cường	KHTN Lý - Thảo	
	5									
3	1	CNghệ - Thủy	Toán - Thảo	Nhạc - Oanh	Tin - Hoa	Toán - Cường	Văn - Nga	N.Ngữ - Bích	Văn - T.Hoài	
	2	MT - Oanh	N.Ngữ - Bích	Tin - Hoa	KHTN - Vân	Toán - Cường	Văn - Nga	MT - Thủy	Văn - T.Hoài	
	3	Toán - Thảo	GDĐP - Đ.Hoài	N.Ngữ - Bích	Nhạc - Oanh	Tin - Hoa	Toán - Cường	Văn - T.Hoài	GDTC - Hạnh	
	4	Toán - Thảo	GDTC - Hạnh	N.Ngữ - Bích	Toán - Cường	GDĐP - Nga	Tin - Hoa	Văn - T.Hoài	KHTN Sinh - Vân	
	5									
4	1	N.Ngữ - Bích	Văn - Hằng	Toán - Thảo	GDTC - Hạnh	MT - Thủy	Địa - Lan	Toán - Cường	Sử - T.Hoài	
	2	LS&ĐL-**T.Hoài,** Lan	N.Ngữ - Bích	Toán - Thảo	HĐTN - Huyền	GDTC - Hạnh	MT - Thủy	KHTN Hóa - Linh	Toán - Cường	
	3	Toán - Thảo	Sử - T.Hoài	Văn - Huyền	Toán - Cường	Địa - Lan	GDTC - Hạnh	GDCD - Hằng	N.Ngữ - Bích	
	4	GDTC - Hạnh	GDCD - Hằng	Văn - Huyền	Toán - Cường	N.Ngữ - N.Hằng	N.Ngữ - Bích	LS&ĐL- T.**Hoài**, Lan	KHTN Hóa- Linh	
	5	GDĐP - Đ.Hoài	HĐTN - Hằng	Địa - Lan	N.Ngữ - Bích	N.Ngữ - N.Hằng	KHTN Lý - Thảo	HĐTN - Thủy	HĐTN - Linh	
5	1	N.Ngữ - Bích	MT - Oanh	Văn - Huyền	KHTN - Vân	Nhạc - Thủy	LS&ĐL- **Lan**, Nga	Văn - T.Hoài	Toán - Cường	
	2	Địa - Lan	Văn - Hằng	CNghệ - Oanh	KHTN - Vân	Văn - Nga	N.Ngữ - Bích	Văn - T.Hoài	Toán - Cường	
	3	KHTN - Linh	Văn - Hằng	HĐTN - Oanh	Toán - Cường	Văn - Nga	KHTN Hóa - Vân	N.Ngữ - Bích	Văn - T.Hoài	
	4	KHTN - Linh	LS&ĐL-T.**Hoài**, Lan	KHTN - Vân	HĐTN - Huyền	Toán - Cường	Nhạc - Thủy	CNghệ - Oanh	N.Ngữ - Bích	
	5	Văn - Hằng	KHTN - Linh	GDĐP - Đ.Hoài	LS&ĐL-Lan, **Hoài**	N.Ngữ - N.Hằng	HĐTN - Thủy	GDĐP - Nga	CNghệ - Oanh	
6	1	Toán - Thảo	Văn - Hằng	Sử - T.Hoài	N.Ngữ - Bích	GDCD - Huyền	KHTN Hóa - Vân	Toán - Cường	KHTN Hóa - Linh	
	2	Tin - Hoa	KHTN - Linh	Văn - Huyền	Sử - T.Hoài	Văn - Nga	KHTN Sinh - Vân	Toán - Cường	N.Ngữ - Bích	
	3	KHTN - Linh	N.Ngữ - Bích	GDTC - Hạnh	GDCD - Hằng	CNghệ - Thảo	Toán - Cường	Tin - Hoa	Văn - T.Hoài	
	4	Sử - T.Hoài	Tin - Hoa	Toán - Thảo	Văn - Huyền	HĐTN - Nga	N.Ngữ - Bích	GDTC - Hạnh	Toán - Cường	
	5	N.Ngữ - Bích	GDTC - Hạnh	GDCD - Hằng	GDĐP - Đ.Hoài	Toán - Cường	CNghệ - Thảo	KHTN Sinh - Vân	Tin - Hoa	
7	1									
	2									
	3									
	4									
	5									